

1

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn L: Bà Phạm Thị N - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn 9, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn 8, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

+ Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 26/9/2023, Nguyễn Đức H rủ Nguyễn Văn B đi mua ma túy để về cùng sử dụng, B đồng ý. Sau đó, H lấy điện thoại của mình có thuê bao 0963.690.821 gọi đến số điện thoại 0968.735.560 của Nguyễn Văn L ở thôn T, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam hỏi mua ma túy với số tiền 260.000 đồng, L đồng ý và hẹn H đến ngõ nhà ông T (cách nhà L khoảng 100m) để mua bán ma túy. B lấy xe đạp của mình chở H đi đến điểm hẹn, còn L cầm 01 gói ma túy đi bộ từ nhà ra điểm hẹn. Đến nơi, L bỏ gói ma túy vào ô thứ hai của cột điện trong ngõ rồi đứng chờ. Còn B và H đi đến đầu ngõ chỗ hẹn thì B xuống xe, H một mình đạp xe vào gặp L, tại đây H đưa cho L số tiền 260.000 đồng, L cầm tiền rồi đi ra chỗ cột điện lấy gói ma túy đã chuẩn bị sẵn đưa cho H, sau đó L vào một tiệm thuốc tây mua 03 xi lanh rồi đi về nhà. Còn H đi ra đón B rồi cả hai đi đến khu vực nghĩa trang thôn B, xã C để sử dụng ma túy nhưng B đang cai nghiện nên từ chối sử dụng và đạp xe đi về, H vào nghĩa trang sử dụng số ma túy vừa mua, khi đang sử dụng ma túy bằng hình thức chích xong thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - kinh tế Công an huyện L phối hợp với Công an xã C phát hiện, lập biên bản vụ việc, thu giữ tại nền đất cạnh vị trí Nguyễn Đức H đứng 01 mảnh giấy bạc màu trắng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu TG01); 01 xilanh nhựa màu trắng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu TG02). Ngoài ra, còn thu giữ của Nguyễn Đức H 01 điện thoại di động (*Sau đây viết tắt là ĐTDĐ*) nhãn hiệu Masstel và 14 tờ vé xổ số lô tô Hà Nam mở thưởng ngày 25/9/2023 được niêm phong theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Đức H về nguồn gốc số ma túy vừa sử dụng và tài liệu điều tra, xác minh thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra (*Sau đây viết tắt là CSĐT*) - Công an huyện Lý Nhân triệu tập Nguyễn Văn L để đấu tranh, làm rõ. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Đức H nêu trên. Cơ quan CSĐT- Công an huyện Lý Nhân thực hiện Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn L và thu giữ trong túi quần bên phải của Nguyễn Văn L 03 xilanh nhựa chưa

sử dụng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu VV02); 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL (được niêm phong trong phong bì ký hiệu VV03) và số tiền 287.000đ; Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn L đã thu giữ: Trong ngăn kéo bàn gỗ của kệ để tivi 03 mảnh giấy bạc một mặt màu trắng, một mặt màu vàng đều có KT(3x3)cm (được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01); 01 túi nilon màu trắng KT(6x12)cm (được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX02); 03 mảnh giấy bạc màu trắng không rõ hình (được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX03); thu trong ví giả da 03 mảnh giấy (loại giấy lịch) không rõ hình trên các mặt giấy đều có chữ mực xanh ghi các chữ số tự nhiên (niêm phong trong phong bì ký hiệu KX04); 01 lưỡi dao lam đã qua sử dụng (niêm phong trong phong bì ký hiệu KX05).

\* Đối với chiếc xe đạp Nguyễn Văn B sử dụng làm phương tiện chở Nguyễn Đức H đi mua ma túy theo B khai chiếc xe trên đã bị hỏng nên bán cho một người buôn đồng nát (không rõ nhân thân) nên không thu giữ được

\* Ngày 26/9/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân đã đưa Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn L đi xét nghiệm tại Trung tâm y tế huyện L. Kết quả: Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn L đều dương tính với chất ma túy.

\* Ngày 27/9/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân tiến hành thu giữ mẫu tế bào niêm mạc miệng của Nguyễn Văn L (ký hiệu NM01) và Nguyễn Đức H (ký hiệu NM02) đồng thời ra Quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định AND của các đối tượng trong mẫu vật được niêm phong trong phong bì ký hiệu TG01 đã thu giữ.

Tại bản kết luận số 7077/KL-KTHS ngày 03/10/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: *“Trên mảnh giấy bạc màu trắng (ký hiệu TG01) gửi giám định có bám dính AND người. Phân tích và so sánh kiểu gen thu được từ dấu vết AND này cho thấy trùng khớp với kiểu gen thu được từ mẫu ghi tế bào niêm mạc miệng thu của Nguyễn Văn L (ký hiệu NM01) và kiểu gen thu được từ mẫu ghi tế bào niêm mạc miệng thu của Nguyễn Đức H (ký hiệu NM02)”*.

\* Ngày 27/9/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân ra Quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định chất ma túy trong mẫu vật được niêm phong trong phong bì ký hiệu TG01 đã thu giữ của Nguyễn Đức H.

Tại bản kết luận giám định số 7103/KL-KTHS ngày 02/10/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *“Chất màu trắng bám dính trên mảnh giấy bạc gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin). Lượng mẫu bám dính rất nhỏ do đó không xác định được khối lượng chất bám dính”*.

\* Ngày 27/9/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam giám định chất ma túy tại các mẫu vật trong phong bì niêm phong ký hiệu TG02; KX01; KX02; KX03; KX05 đã thu giữ của Nguyễn Đức H và Nguyễn Văn L.

Tại bản kết luận giám định số 686/KL-KTHS ngày 02/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: *“01 xi lanh nhựa trong phong bì ký hiệu TG02 gửi giám định có bám dính ma túy loại Heroine; 03 mảnh giấy bạc trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định có bám dính ma túy loại Heroine; 01*

*túi nilon màu trắng trong phong bì ký hiệu KX02 gửi giám định có bám dính ma túy loại Heroine; 03 mảnh giấy bạc màu trắng trong phong bì ký hiệu KX03 gửi giám định có bám dính ma túy loại Heroine; 01 dao lam trong phong bì ký hiệu KX05 gửi giám định có bám dính ma túy loại Heroine”.*

\* Nguyễn Văn L khai về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ: Chiều ngày ngày 25/9/2023 đi bộ đến khu vực cầu Châu Giang thuộc xã C, huyện L gặp và mua được của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) 01 gói ma túy loại Heroine với số tiền 200.000 đồng, sau đó Lĩnh trích một phần ra để sử dụng. Đến sáng ngày 26/9/2023, khi Nguyễn Đức H hỏi mua ma túy thì L bán số ma túy còn lại cho H để kiếm lời.

\* Về vật chứng: 03 mảnh giấy (loại giấy lịch) trên các mặt có ghi các số tự nhiên, thu giữ của Nguyễn Văn L và 14 tờ vé xổ số lô tô Hà Nam đã thu giữ của Nguyễn Đức H (*không trúng thưởng*) đều không liên quan đến hành vi phạm tội được chuyển theo hồ sơ vụ án; số Heroine và các mẫu vật hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì có số 7103/KL-KTHS; 05 phong bì có số 686/KTHS lần lượt ghi “*Mẫu vật hoàn trả TG02*”; “*Mẫu vật hoàn trả KX01*”; “*Mẫu vật hoàn trả KX02*”; “*Mẫu vật hoàn trả KX03*”; “*Mẫu vật hoàn trả KX05*” và 03 xi lanh là những công cụ dùng để sử dụng ma túy; 02 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu ITEL và Masstel đã thu giữ, tài liệu điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn L, Nguyễn Đức H sử dụng làm phương tiện liên hệ để mua bán trái phép chất ma túy; số tiền 287.000đ thu giữ của Nguyễn Văn L trong đó có 260.000đ là tiền L bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Đức H mà có, số tiền còn lại không liên quan đến hành vi phạm tội. Tất cả vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân.

Công an huyện Lý Nhân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “*Cảnh cáo*” đối với Nguyễn Đức H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKSLN ngày 24/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Văn L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự (*Sau đây viết tắt là BLHS*).

*\* Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử (*Sau đây viết tắt là: HĐXX*): Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt Nguyễn Văn L từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù; miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng của vụ án.

- Bị cáo Nguyễn Văn L đã khai báo toàn bộ diễn biến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bản thân cụ thể về thời gian, địa điểm, cách thức, động cơ và

mục đích phạm tội vào sáng ngày 26/9/2023 cơ bản đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì. Bị cáo không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có tiền hành tố tụng, các bản kết luận giám định cũng như lời khai của những người tham gia tố tụng khác và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Ngõời bào chữa cho bị cáo trình bày: Không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, đồng thời phân tích các tình tiết giảm nhẹ cũng nhđiều kiện, hoàn cảnh của Nguyễn Văn L (bị cáo thuộc hộ cận nghèo, vợ chồng đã ly hôn, hiện đang nuôi con ăn học) đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Điều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[2] *Về tội danh:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với diễn biến nội dung vụ án được chứng minh tại biên bản vụ việc, vật chứng thu giữ, các bản kết luận giám định, cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, ngoài ra còn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

*Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận:* Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26/9/2023, tại thôn T, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; Nguyễn Văn L đã bán trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine cho Nguyễn Đức H với số tiền 260.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Đức H mang số ma túy mua được đến khu vực nghĩa trang nhân dân thuộc thôn B, xã C để sử dụng. Khi H vừa sử dụng xong thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn L đã phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

*Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.*

[3] *Về hình phạt:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt của Nhà

nước đối với chất ma túy mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến kỷ cương pháp luật, chuẩn mực đạo đức lối sống và là tác nhân chính làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo là người ở độ tuổi nhận thức rõ về pháp luật, đã có gia đình, nhưng lại không gương mẫu, thiếu ý thức trong rèn luyện, thể hiện lối sống tự do, buông thả nên đã sa vào nghiện ngập ma túy, dẫn đến phạm tội. Xét thấy, cần phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng, nhất là tội phạm về ma túy đang diễn ra phức tạp hiện nay tại địa phương.

- *Về nhân thân*: Bị cáo là người có nhân thân xấu; năm 2000 đã 02 lần bị xử phạt hành chính về hành vi “*Đánh bạc*” và “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”; năm 2004 bị kết án về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” đã được xóa án tích.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, thể hiện sự ăn năn hối cải trước pháp luật; có bố đẻ tham gia kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Ba; gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo; nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ cân nhắc tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội, cũng như thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án hình sự, nên Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự .

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Căn cứ vào điều kiện và hoàn cảnh thực tế hiện nay của bị cáo (Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bản thân không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, lại đang nuôi con ăn học) nên xét miễn áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng của vụ án*:

- Số Heroine và các mẫu vật hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì có số 7103/KL-KTHS; 05 phong bì có số 686/KTHS lần lượt ghi “*Mẫu vật hoàn trả TG02*”; “*Mẫu vật hoàn trả KX01*”; “*Mẫu vật hoàn trả KX02*”; “*Mẫu vật hoàn trả KX03*”; “*Mẫu vật hoàn trả KX05*” và 03 xi lanh được niêm phong trong phong bì ký hiệu VV02. Đây là chất Nhà nước cấm lưu hành và là công cụ dùng để sử dụng ma túy, nên tịch thu và tiêu hủy.

- 02 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Itel và Masstel (đều còn giá trị sử dụng) được xác định là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn L, Nguyễn Đức H sử dụng làm phương tiện liên hệ để mua bán trái phép chất ma túy; trong số tiền 287.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn L xác định có số tiền 260.000 đồng do L bán ma túy cho

Long mà có. Do đó, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 02 chiếc ĐTDĐ và số tiền 260.000 đồng nêu trên. Số tiền 27.000 đồng còn lại là tài sản của Nguyễn Văn L không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại bị cáo, nhưng tiếp tục quản lý để bảo đảm nghĩa vụ thi hành án dân sự.

- Đối với 03 mảnh giấy (loại giấy lịch) trên các mặt có ghi các số tự nhiên, thu giữ của Nguyễn Văn L và 14 tờ vé xổ số lô tô Hà Nam thu giữ của Nguyễn Đức H (*không trúng thưởng*) không liên quan đến tội phạm được lưu theo hồ sơ vụ án. HĐXX không đề cập.

[6] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

[7] *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[8] *Về vấn đề khác*:

- Đối với Nguyễn Đức H đã có hành vi mua trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn L, sau đó đã sử dụng hết. Do không xác định được khối lượng ma túy cũng như xem xét nhân thân của H, nên Công an huyện Lý Nhân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” đối với Nguyễn Đức H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và Nguyễn Văn B là người chở H đi mua ma túy, nhưng không sử dụng ma túy cùng H, nên Công an huyện Lý Nhân không xử lý đối với anh B là phù hợp pháp luật.

- Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Văn L do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, ngoài ra không có bất cứ tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh về nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân không có căn cứ xác minh, điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật. Do đó HĐXX không đề cập.

- Đối với việc cất giữ 03 xilanh mục đích để sử dụng chất ma túy, do chưa đủ định lượng và bản thân Nguyễn Văn L cũng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi vi phạm hoặc tội phạm liên quan đến tội “*Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo Điều 254 BLHS nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân không đặt ra xử lý là có căn cứ pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

*Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

*Xử phạt*: Bị cáo Nguyễn Văn L **03** (ba) năm, **09** (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/9/2023.

[2] Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu và tiêu hủy:*

+ 01 (một) Phong bì niêm phong số 7103/KL-KTHS của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn.

+ 05 (năm) Phong bì niêm phong số 686/KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, ghi lần lượt là " Mẫu vật hoàn trả TG02", " Mẫu vật hoàn trả KX01", " Mẫu vật hoàn trả KX02", " Mẫu vật hoàn trả KX03" và " Mẫu vật hoàn trả KX05", tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn;

+ 01 (một) Phong bì niêm phong ký hiệu VV02, ghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn L, của Công an xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam, tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn;

- *Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:*

01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel vỏ ngoài màu đen, loại bàn phím bấm, số IMEI 1: 358460086555806; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Itel, mặt nhựa ốp sau điện thoại bị vỡ, có số IMEI 1: 352019113506624 và số tiền 260.000 đồng.

- *Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L: Số tiền 27.000 đồng, nhưng tiếp tục quản lý để bảo đảm nghĩa vụ thi hành án dân sự.*

*(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 27/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân; Số tiền xử lý nêu trên hiện đang gửi giữ tại ủy nhiệm chi số 18 lập ngày 29/11/2023 trong tài khoản số 3949.0.1036366 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân tại Kho bạc Nhà nước huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam).*

[3] Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- *Về quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*



**Nơi nhận:**

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Đinh Văn An**